

Bản án số: 219/2022/HS-ST

Ngày 24-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Bá Quyền;
2. Ông Nguyễn Đăng Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Từ Thanh G, sinh năm 2000 tại Đồng Nai; nơi thường trú: khu phố V, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ T1, sinh năm 1970 và bà Ngô Thị B, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Anh Đỗ Phúc H, sinh năm 2000 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Hồng P, sinh năm 1980 và bà Ngô Thị X, sinh năm 1981; cùng địa chỉ: Tổ 3, khu phố D, phường Z, thị xã T, tỉnh Bình Dương (cha, mẹ); có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Quốc Tr, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ 1, khu phố M, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người làm chứng:

- + Anh Nguyễn Minh Nh; có mặt.
- + Anh Huỳnh Quốc B; có đơn xin vắng mặt.
- + Anh Nguyễn Quốc T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ Thanh G có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 790192018502 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/01/2019, có giá trị không thời hạn.

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 29/01/2020, G điều khiển xe mô tô biển số 61E1 – 710.32 chở anh Đỗ Phúc H ngồi phía sau lưu thông trên đường Võ Thị Sáu theo hướng từ cây xăng Y thuộc phường Th, thị xã T về hướng chợ C thuộc phường Th. Khi lưu thông đến đoạn đường cong trên đường Võ Thị S thuộc khu phố Kh, phường T, thị xã T, G điều khiển xe vượt bên trái xe mô tô biển số 48B1 – 588.12 do anh Nguyễn Minh Nh điều khiển chở anh Huỳnh Quốc B ngồi phía sau đang lưu thông cùng chiều, do không làm chủ được tốc độ dẫn đến xe 61E1 – 710.32 va chạm vào gốc cây xanh bên hành lang phần đường ngược chiều làm anh H ngã xuống đường và tử vong tại hiện trường. Từ Thanh G bị thương tích nhẹ, xe 61E1 – 710.32 bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường cong, tầm nhìn bị hạn chế, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 7m, có vạch liền màu vàng chia thành hai phần đường ngược chiều nhau, mỗi phần đường là 3,50m.

Chọn trụ số TD-7 nằm trong lề trái hướng từ Công ty TNHH C, phường Th đến cây xăng Y làm điểm mốc. Chọn mép lề phải hướng từ Công ty C đến cây xăng Y làm mép đường chuẩn.

Nạn nhân chết tại hiện trường, đầu hướng về Công ty C, chân hướng về cây xăng Y, khoảng cách đo từ đầu nạn nhân ra mép đường chuẩn là 4,50m, chân nạn nhân đo ra mép đường chuẩn là 4,10m.

Xe mô tô biển số 61E1 – 710.32 sau tai nạn nằm trong mép đường chuẩn, đầu xe hướng vào vách tường, đuôi xe chệch về hướng cây xăng Y, khoảng cách đo từ trục sau xe ra mép đường chuẩn là 4,20m, khoảng cách đo từ trục bánh xe trước ra mép đường chuẩn là 5,40m.

Trên mặt đường nhựa để lại vết cày, điểm đầu vết cày nằm trên mặt đường bên phải hướng từ Công ty C đến cây xăng Y. Khoảng cách đo từ điểm đầu vết cày đến trục bánh sau xe mô tô là 16m20, khoảng cách đo từ điểm đầu vết cày

đến đầu nạn nhân là 23,50m. Tại hiện trường để lại vết máu nằm trong mép đường chuẩn, khoảng cách từ vết máu đến nạn nhân là 3,3m, khoảng cách từ vết máu đến trục bánh trước xe mô tô là 4,40m, đo ra mép lề chuẩn là 5,60m.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ vật chứng và các tài liệu đồ vật có liên quan gồm: 01 xe mô tô biển số 61E1 – 710.32, 01 giấy phép lái xe mang tên Từ Thanh G.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 71/GDPY ngày 03/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Đỗ Phúc H là do chấn thương sọ não, đa chấn thương.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 86/KLTS-TTHS ngày 05/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã T kết luận thiệt hại của xe mô tô biển số 61E1 – 710.32 là 15.258.000 đồng. Xe này do anh Nguyễn Quốc Tr là bạn của G đứng tên chủ sở hữu. Ngày 29/01/2020, Tr cho G mượn xe để đi thi xảy ra tai nạn. Ngày 20/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe cho anh Tr.

Về trách nhiệm dân sự: Từ Thanh G đã thỏa thuận và bồi thường cho ông Đỗ Hồng P và bà Ngô Thị X là cha, mẹ của anh H 100.000.000 đồng; bồi thường cho anh Tr 40.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 220/CT-VKS.TU ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Từ Thanh G về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Từ Thanh G từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra xem xét.

- *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Đề nghị trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Đỗ Hồng P và bà Ngô Thị X thống nhất nội dung cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường xong nên phía bị hại không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Quốc Tr thống nhất nội dung cáo trạng, đồng thời xác định bị cáo đã bồi thường xong nên ông không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng anh Huỳnh Quốc B có đơn xin xét xử vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt người làm chứng không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 29/01/2020, Từ Thanh G điều khiển xe mô tô biển số 61E1 – 710.32 chở anh Đỗ Phúc H lưu thông trên đoạn đường thuộc khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương không đảm bảo an toàn khi vượt xe mô tô biển số 48B1 – 588.12 do anh Nguyễn Minh Nh điều khiển cùng chiều phía trước, dẫn đến xe mô tô biển số 61E1 – 710.32 va chạm vào gốc cây xanh bên hành lang phần đường ngược chiều, làm anh Đỗ Phúc H chết tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm 01 người chết nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Việc thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông là nguyên nhân chính dẫn đến nhiều vụ tai nạn nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của nạn nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị

cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và nếu không cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, mức hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Từ Thanh G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao;

Xử phạt bị cáo Từ Thanh G 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (24/09/2022).

Giao bị cáo Từ Thanh G cho UBND phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo Từ Thanh G 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Từ Thanh G.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Từ Thanh G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- UBND phường Th, thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí